**LỊCH BÁO GIẢNG TUẦN 31**

(Từ ngày 25/04/2022 – 29/4/2022)

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ** | **Buổi** | **Tiết** | **Môn học** | **TPPCT** | **BÀI DẠY** |
| **2** | **Sáng** | 1 | Chào cờ |  |  |
| 2 | Tiếng Việt | 329 | Bài 1: Tia nắng đi đâu (T1) |
| 3 | Tiếng Việt | 330 | Bài 1: Tia nắng đi đâu (T2) |
| 4 | Toán | 136 | Bài 35: Các ngày trong tuần (T1) |
|  |  |  |  |
| **3** | **Sáng** | 1 | Tiếng Việt | 331 | Bài 2: Trong giấc mơ buổi sáng (T1) |
| 2 | Tiếng Việt | 332 | Bài 2: Trong giấc mơ buổi sáng (T2) |
| 3 |  |  |  |
| 4 |  |  |  |
|  |  |  |  |
| **4** | **Sáng** | 1 | Tiếng Việt | 333 | Bài 3: Ngày mới bắt đầu (T1) |
| 2 | Tiếng Việt | 334 | Bài 3: Ngày mới bắt đầu (T2) |
| 3 | Toán | 137 | Bài 35: Các ngày trong tuần (T2) |
| 4 | Tiếng Việt (Ôn) | 335 | Luyện tập |
|  |  |  |  |
| **Chiều** | 1 | Tiếng Việt (Ôn) | 336 | Luyện tập |
| 2 | Tiếng Việt (Ôn) | 337 | Luyện viết |
| 3 | Toán (Ôn) | 138 | Ôn Toán |
| **5** | **Sáng** | 1 | Tiếng Việt | 338 | Bài 3: Ngày mới bắt đầu (T3) |
| 2 | Tiếng Việt | 339 | Bài 3: Ngày mới bắt đầu (T4) |
| 3 | Thể dục |  |  |
| 4 | TNXH |  |  |
|  |  |  |  |
| **Nghỉ** | | | | |
| **6** | **Sáng** | 1 | Toán | 139 | Bài 36: Thực hành xem lịch và giờ (T1) |
| 2 | Trải nghiệm |  |  |
| 3 | Tiếng Việt | 340 | Bài 4: Hỏi mẹ (T1) |
| 4 | Tiếng Việt | 327 | Bài 4: Hỏi mẹ (T2) |
|  |  |  |  |
| **Chiều** | 1 | TC TV | 341 | TC TV |
| 2 | Toán (Ôn) | 139 | Ôn toán |
| 3 | HĐ Sao |  |  |

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**Môn học: TIẾNG VIỆT Lớp: 1B**

**Tên bài học: Tia nắng đi đâu (T1-2)**

**Số tiết: 02 Tiết PPCT: (329-330)**

**Thời gian thực hiện: Thứ hai ngày 25 tháng 4 năm 2022**

**I. Yêu cầu cần đạt về:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Phát triển kĩ năng đọc thông qua việc đọc đúng , rõ ràng một bài thơ ; hiểu và trả lời đúng các câu hỏi có liên quan đến nội dung bài thơ ; nhận biết một số tiếng cùng vẫn với nhau , củng cố kiến thức về văn ; thuộc lòng một số khổ thơ ; cảm nhận được vẻ đẹp của bài thơ qua văn và hình ảnh thơ ; quan sát , nhận biết được các chi tiết trong tranh và suy luận tử tranh được quan sát .

- Phát triển kĩ năng nói và nghe thông qua hoạt động trao đổi về nội dung của VB và nội dung được thể hiện trong tranh .

- Phát triển phẩm chất và năng lực chung tình yêu đối với thiên nhiên , khả năng làm việc nhóm ; khả năng nhận ra những vần đề đơn giản và đặt câu hỏi

**2. Năng lực chung:**

- Năng lực tự chủ và tự học: có ý thức học tập và hoàn thành nội dung bài học.

- Năng lực hợp tác: Biết trao đổi với bạn và gia đình.

- Năng lực giải quyết vấn đề: Hoàn thành tốt các nội dung cô giáo yêu cầu.

**3.Phẩm chất**

- Yêu thích môn học

- Bồi dưỡng phẩm chất chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm.

**II. Đồ dùng dạy học:**

**1*.Giáo viên***

- Máy tính, ti vi để chiếu hình ảnh của bài học, bài giảng Power point.

- SGK, SGV

***2. Học sinh***

- SGK, VBT, bảng con.

- Đồ dùng học tập

**III. Hoạt động dạy học**

**Tiết 1**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động khởi động**  GV yêu cầu HS quan sát tranh và trao đổi nhóm để trả lời các câu hỏi .  a . Trong tranh , em thấy tia nắng ở đâu ?  b . Em có thích tia nắng buổi sáng không ? Vì sao ?  - Một số ( 2 - 3 ) HS trả lời câu hỏi Các HS khác có thể bổ sung nếu câu trả lời của các bạn chưa đầy đủ hoặc có câu trả lời khác , GV và HS thống nhất nội dung câu trả lời , sau đó dẫn vào bài thơ Tia nắng đi đâu  **2. Đọc**  GV đọc mẫu toàn bài thơ . Chú ý đọc diễn cảm , ngắt nghỉ dùng nhịp .  - HS đọc từng dòng thơ  + Một số HS đọc nối tiếp từng dòng thơ lần 1. GV hướng dẫn HS luyện đọc một số từ ngữ có thể khó đối với HS (dậy , là , lòng tay , sức nhớ , lặng in ) .  + Một số HS đọc nối tiếp từng dòng thơ lần 2. GV hướng dẫn HS cách đọc , ngắt nghỉ dùng dòng thơ , nhịp thơ . ( GV chưa cần dùng thuật ngữ “ nhịp thơ ” , chỉ giúp HS đọc theo và từng bước cảm nhận được nhịp thở " một cách tự nhiên ) . HS đọc từng khổ thơ  + GV hướng dẫn HS nhận biết khổ thơ .  + Một số HS đọc nối tiếp từng khổ , 2 lượt  + GV giải thích nghĩa của một số từ ngữ trong bài thơ ( sực nhớ : đột ngột , bỗng nhiên nhớ ra điều gì, ngẫm nghĩ : nghĩ kĩ và lâu ) .  + HS đọc từng khổ thơ theo nhóm .  + Một số HS đọc khổ thơ , mỗi HS đọc một khổ thơ . Các bạn nhận xét , đánh giá HS đọc cả bài thơ  + Lớp đọc đồng thanh cả bài thơ.  **3. Tìm trong khổ thơ đầu những tiếng cũng văn với nhau**  - GV hướng dẫn HS làm việc nhóm , củng đọc lại bài thơ và tìm trong khổ thơ đầu những tiếng cùng vần với nhau ,  -. GV yêu cầu một số HS trình bày kết quả . GV và HS nhận xét , đánh giá  - GV và HS thống nhất câu trả lời ( sáng - đang dạy – thấy , ai - bài)  **4. Trả lời câu hỏi**  GV hướng dẫn HS làm việc nhóm để tìm hiểu bài thơ và trả lời các câu hỏi  a . Buổi sáng thức dậy , bé thấy tia nắng ở đâu ?  b . Theo bé , buổi tối , tia nắng đi đâu ?  c . Theo em , nhà lãng ở đâu ?  - GV đọc từng câu hỏi và gọi một số HS trình bày câu trả lời . Các bạn nhận xét , đánh giá .  - GV và HS thống nhất câu trả lời  a . Buổi sáng thức dậy , bé thấy tia nắng ở trong lòng tay , trên bàn học , trên tán cây ; b . Theo bé , buổi tối , tia nắng đi ngủ  E. Câu trả lời mở  **5. Học thuộc lòng**  - GV treo bảng phụ hoặc trình chiếu hai khổ thơ cuối ,  - Một HS đọc thành tiếng hai khổ thơ cuối .  - GV hướng dẫn HS học thuộc lòng haỉ khổ thơ cuối bằng cách xoả che dẫn một số từ ngữ trong hai khổ thơ này cho đến khi xoá / che hết .  Chú ý để lại những từ ngữ quan trọng cho đến khi HS thuộc lòng hai khổ thơ này  **6. Vẽ bức tranh ông mặt trời và nói về bức tranh em vẽ**  + Vẽ ông mặt trời  + Mỗi HS vẽ ông mặt trời theo trí tưởng tượng của mình vào vở .  + HS nhận xét bài vẽ của nhau . Nói về bức tranh em về .  + GV đưa ra một số câu hỏi gợi ý :  Em vẽ ông mặt trời màu gì ?  Ông mặt trời em về cỏ hình gì ?  Em về những gì xung quanh ông mặt trời ?  + Đại diện một vài nhóm nói trước lớp , các bạn nhận xét .  **7. Hoạt động vận dụng**  - GV yêu cầu HS nhắc lại những nội dung đã học .  GV tóm tắt lại những nội dung chỉnh .  GV tiếp nhận ý kiến phản hồi của HS về bài học . GV nhận xét , khen ngợi , động viên, | HS quan sát tranh và trao đổi nhóm để trả lời các câu hỏi  - HS lắng nghe  -bHS đọc từng dòng thơ  - HS đọc lần 2  - HS nhận biết khổ thơ .  - HS đọc  - HS lắng nghe  - HS đọc theo nhóm  - 1- 2 HS đọc thành tiếng cả bài thơ  HS làm việc nhóm , củng đọc lại bài thơ và tìm trong khổ thơ đầu những tiếng cùng vần với nhau  HS viết những tiếng tìm được vào vở  - HS làm việc nhóm ( có thể đọc to từng câu hỏi ) . cùng nhau trao đổi và trả lời từng câu hỏi ,  HS nhớ và đọc thuộc cả những từ ngữ bị xoá che dần .  + HS chia nhóm nói về ông mặt trời ( có thể theo gợi ý hoặc không theo gợi ý ) : từng HS trong nhóm nói về ông mặt trời trong bức tranh của mình hoặc chia theo nhóm đôi và hỏi - đáp theo câu hỏi gợi ý  HS nêu ý kiến về bài học ( hiểu hay chưa hiểu , thích hay không thích , cụ thể ở những nội dung hay hoạt động nào ) . |
| **IV. Điều chỉnh sau bài học:**  **………………………………………………………………………………………**  **………………………………………………………………………………………**  **………………………………………………………………………………………** | |

**-------------------------------------**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**Môn học: Toán Lớp: 1B**

**Tên bài học: Các ngày trong tuần (T1)**

**Số tiết: 01 Tiết PPCT: 136**

**Thời gian thực hiện: Thứ hai ngày 25 tháng 4 năm 2022**

**I. Yêu cầu cần đạt về:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Nhận biết được các ngày trong một tuần lễ, một tuần lễ có 7 ngày.

- Bước đầu làm quen và hiểu các khái niệm “hôm qua”, “hôm nay”, “ngày mai”.

**2. Năng lực chung:**

- Năng lực tự chủ và tự học: có ý thức học tập và hoàn thành nội dung bài học.

- Năng lực hợp tác: Biết trao đổi với bạn và gia đình.

- Năng lực giải quyết vấn đề: Hoàn thành tốt các nội dung cô giáo yêu cầu.

**3.Phẩm chất:**

- Rèn luyện tính cẩn thận, nhanh nhẹn, góp phần phát triển tư duy và suy luận, năng lực giao tiếp toán học.

- Bồi dưỡng phẩm chất chăm chỉ , cẩn thận khi học và trung thực khi làm bài.

**II. Đồ dùng dạy học:**

**1*.Giáo viên***

- Máy tính, ti vi để chiếu hình ảnh của bài học, bài giảng PP.

- SGK

- Bộ đồ dùng học toán 1.

***2. Học sinh***

- SGK, VBT, bảng con.

- Đồ dùng học tập

**III. Hoạt động dạy học**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động khởi động**  - GV cho HS chơi trò chơi Việt Nam thân yêu  - GV nhận xét  **2. Hoạt động hình thành kiến thức**  Bài 1:  - Yêu cầu HS quan sát tranh trong SHS  - Yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi để TLHC:  + Trong tuần em đi học vào những ngày nào?  + Em được nghỉ học những ngày nào?  - Gọi một số cặp đứng tại chỗ hỏi và trả lời.  - Nhóm khác nghe và nhận xét.  - GV giới thiệu cho HS về các ngày trong một tuần lễ.  - Vào các ngày cụ thể (thứ hai, thứ ba,….) em đã làm những gì? Các hoạt động của mình có giống hoạt động của các bạn trong tranh không?  - GV kết luận:  + Một tuần lễ có 7 ngày là: thứ hai, thứ ba, thứ tư, thứ năm, thứ sáu, thứ bảy, chủ nhật.  + Thứ hai là ngày đầu tuần, chủ nhật là ngày cuối tuần.  - GV giới thiệu về hôm nay, ngày mai và hôm qua.  + Lấy ngày hôm nay làm mốc.  + Ngày sau ngày hôm nay là ngày mai.  + Ngày trước là ngày hôm nay là hôm qua.  - GV hỏi HS về buổi học ngày hôm nay, và gợi ý hướng dẫn HS xác định về ngày mai, hôm qua.  **3. Hoạt động Thực hành – luyện tập**  Bài 1:  - Gọi HS đọc yêu cầu BT.  - Quan sát tranh.  - Yêu cầu HS thảo luận nhóm 2 để mô tả trạng thái của cây đậu thần qua từng ngày.  - Yêu cầu các nhóm khác nghe và nhận xét.  - Cây đậu thần của bạn Rô-bôt nảy mầm vào ngày nào trong tuần?  - Cây đậu thần của bạn Rô-bôt ra hoa vào ngày nào trong tuần?  - GV nhận xét và tuyên dương.  - GV giáo dục HS về việc trồng và chăm sóc cây.  Bài 2:  - Gọi HS đọc yêu cầu BT.  - Quan sát tranh và mô tả bức tranh để thấy được sự thay đổi của cây theo từng ngày.  - Yêu cầu HS thảo luận nhóm 2 để tìm ngày còn thiếu.  - Gọi đại diện nhóm trả lời.  - Yêu cầu các nhóm khác nhận xét, sửa sai (nếu có).  - GV nhận xét, chốt đáp án đúng: Thứ ba, thứ năm.  Bài 3:  - Gọi HS đọc yêu cầu BT.  - Bài tập yêu cầu chúng ta làm gì?  - Trò chơi: Tiếp sức  - Cách chơi: GV chia lớp thành hai nhóm, mỗi nhóm có 4 HS. HS lần lượt nối tiếp nhau lên bảng viết đúng thứ vào những dấu hỏi chấm trên mỗi bông hoa. Trong thời gian 2 phút nhóm nào làm đúng và nhanh nhất sẽ thắng cuộc. | - HS chơi  - HS quan sát.  - HS thảo luận nhóm đôi.  - Trong tuần em đi học vào những ngày thứ hai, thứ ba, thứ tư, thứ năm, thứ sáu.  - Em được nghỉ học những ngày thứ bảy, chủ nhật.  - Đại diện nhóm trả lời.  - HS nhận xét.  - HS nghe.  - HS TLCH.  - HS lắng nghe.  - HS nghe.  - HS nghe và trả lời  - HS đọc yêu cầu BT.  - Hs quan sát tranh.  - HS thảo luận nhóm 2 và mô tả trạng thái của cây đậu thần qua từng ngày.  - Các nhóm khác nghe và NX.  - Cây đậu thần của bạn Rô-bôt nảy mầm vào ngày thứ hai trong tuần.  - Cây đậu thần của bạn Rô-bôt ra hoa vào ngày thứ sáu trong tuần.  - HS nghe.  - 2 HS đọc.  - HS quan sát và trả lời cá nhân  - HS thảo luận nhóm 2 để tìm ngày còn thiếu.  - Đại diện nhóm trả lời.  - Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - 2 HS đọc.  - Đọc tên các ngày còn thiếu trên mỗi bông hoa.  - HS nghe luật chơi. |
| **IV. Điều chỉnh sau bài học:**  **………………………………………………………………………………………**  **………………………………………………………………………………………**  **………………………………………………………………………………………** | |

**--------------------------------------**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**Môn học: TIẾNG VIỆT Lớp: 1B**

**Tên bài học: Trong giấc mơ buổi sáng (T1-2)**

**Số tiết: 02 Tiết PPCT: (331-332)**

**Thời gian thực hiện: Thứ ba ngày 26 tháng 4 năm 2022**

**I. Yêu cầu cần đạt về:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Phát triển kĩ năng đọc thông qua việc đọc đúng , rõ ràng một bài thơ ; hiểu và trả lời đúng các câu hỏi có liên quan đến nội dung bài thơ ; nhận biết một số tiếng cùng vẫn với nhau , củng cố kiến thức về văn ; thuộc lòng một số khổ thơ ; cảm nhận được vẻ đẹp của bài thơ qua văn và hình ảnh thơ ; quan sát , nhận biết được các chi tiết trong tranh và suy luận tử tranh được quan sát .

- Phát triển kĩ năng nói và nghe thông qua hoạt động trao đổi về nội dung của VB và nội dung được thể hiện trong tranh .

- Phát triển phẩm chất và năng lực chung tình yêu đối với thiên nhiên , khả năng làm việc nhóm ; khả năng nhận ra những vần đề đơn giản và đặt câu hỏi

**2. Năng lực chung:**

- Năng lực tự chủ và tự học: có ý thức học tập và hoàn thành nội dung bài học.

- Năng lực hợp tác: Biết trao đổi với bạn và gia đình.

- Năng lực giải quyết vấn đề: Hoàn thành tốt các nội dung cô giáo yêu cầu.

**3.Phẩm chất**

- Yêu thích môn học

- Bồi dưỡng phẩm chất chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm.

**II. Đồ dùng dạy học:**

**1*.Giáo viên***

- Máy tính, ti vi để chiếu hình ảnh của bài học, bài giảng Power point.

- SGK, SGV

***2. Học sinh***

- SGK, VBT, bảng con.

- Đồ dùng học tập

**III. Hoạt động dạy học**

**Tiết 1**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động khởi động**  **-** Ôn ; HS nhắc lại tên bài học trước và nói về một số điều thú vị mà HS học được từ bài học đó ,  + GV yêu cầu HS quan sát tranh và trao đổi nhóm để trả lời các câu hỏi .  a . Bạn thỏ đang làm gì ?  b . Em có hay ngủ mơ không ?  Em thường mơ thấy gì ?  + GV và HS thống nhất nội dung câu trả lời , sau đó dẫn vào bài thơ Trong giấc mơ buổi sáng  **2. Đọc**  GV đọc mẫu toàn bài thơ  Chú ý đọc diễn cảm , ngắt nghỉ đúng nhịp.  HS đọc từng dòng thơ  + Một số HS đọc nối tiếp từng dòng thơ lần 1. GV hướng dẫn HS luyện đọc một số từ ngữ có thể khó đối với HS ( sáng , năng , nơi , lạ , sông , chảy tràn , dòng , sữa , trắng )  + Một số HS đọc nối tiếp từng dòng thơ lần 2. GV hướng dẫn HS cách đọc , ngắt nghỉ dùng dòng thơ , nhịp thơ . ( GV chưa cần dùng thuật ngữ “ nhịp thơ ” , chỉ giúp HS đọc theo và từng bước cảm nhận được " nhịp thơ ” một cách tự nhiên ) .  HS đọc từng khổ thơ  + GV hướng dẫn HS nhận biết khổ thơ .  + Một số HS đọc nối tiếp từng khổ , 2 lượt .  + GV giải thích nghĩa của một số từ ngữ trong bài thơ ( thảo nguyên : vùng đất cao , bằng phẳng , rộng lớn , nhiều cỏ mọc ; ban mai ; buổi sáng sớm khi mặt trời đang lên )  + HS đọc từng khổ thơ theo nhóm ,  + Một số HS đọc khó thở , mỗi HS đọc một khổ thơ . Các bạn nhận xét , đánh giá . HS đọc cả bài thơ  +1 - 2 HS đọc thành tiếng cả bài thơ .  + Lớp đọc đồng thanh cả bài thơ .  **3. Tìm ở cuối các dòng thơ những tiếng cùng vần với nhau**  - GV hướng dẫn HS làm việc nhóm , cùng đọc lại bài thơ và tìm tiếng cùng vẫn với nhau . HS viết những tiếng tìm được vào vở .  - GV yêu cầu một số HS trình bày kết quả . GV và HS nhận xét , đánh giả .  - GV và HS thống nhất câu trả lời ( trời - Phơi , sông -hồng -trống , tai – bài , trắng – nắng ) . | HS nhắc lại  + Một số ( 2 - 3 ) HS trả lời câu hỏi . Các HS khác có thể bổ sung nếu câu trả lời của các bạn chưa đầy đủ hoặc có câu trả lời khác .  - HS lắng nghe  - HS đọc từng dòng  - HS đọc khổ  1 - 2 HS đọc thành tiếng toàn bài thơ  - HS làm việc nhóm |
| **Tiết 2** | |
| **4. Trả lời câu hỏi**  GV hướng dẫn HS làm việc nhóm để tìm hiểu bài thơ và trả lời các câu hỏi  a . Trong giấc mơ , bạn nhỏ thấy ông mặt trời làm gi ?  b . Bạn nhỏ thấy gì trên thảo nguyên  c . Bạn nhỏ nghe thấy gì trong giấc mơ ? .  GV và HS thống nhất câu trả lời .  a . Trong giấc mơ , bạn nhỏ thấy ông mặt trời mang túi đẩy hoa trắng và trải hoa vàng khắp nơi ;  b , Bạn nhỏ thấy rất nhiều loài hoa lạ trên thảo nguyễn thang tên bạn lớp mình ;  c . Bạn nhỏ nghe thấy trong giấc mơ lời của chú gà trống gọi bạn nhỏ dậy học bài  **5. Học thuộc lòng**  GV treo bảng phụ hoặc trình chiếu hai khổ thơ cuối .  - Một HS đọc thành tiếng hai khổ thơ cuối . GV hướng dẫn HS học thuộc lòng hai khổ thơ cuối bằng cách xoá / che dẫn một số tử ngữ trong hai khổ thơ này cho đến khi xoả che hết . HS nhớ và đọc thuộc cả những từ ngữ bị xoá / che dần . Chú ý để lại những từ ngữ quan trọng cho đến khi HS thuộc lòng hai khổ thơ này .  **6. Nói về một giấc mơ của em**  - GV đưa ra một số câu hỏi gợi ý :  Em có hay nằm mơ không ?  Trong giấc mơ em thấy những điều gì ?  Em thích mơ thấy điều gì ?  Vì sao em thích mơ thấy điều đó ?  - Củng cố GV yêu cầu HS nhắc lại những nội dung đã học GV tóm tắt lại những nội dung chỉnh . HS nêu ý kiến về bài học ( hiểu hay chưa hiểu , thích hay không thích , cụ thể ở những nội dung hay hoạt động nào ) . GV tiếp nhận ý kiến phản hồi của HS về bài học .  - GV nhận xét , khen ngợi , động viên HS . | HS làm việc nhóm ( có thể đọc to từng câu hỏi ) , cùng nhau trao đổi và trả lời từng câu hỏi . GV đọc từng câu hỏi và gọi một số HS trình bày câu trả lời . Các bạn nhận xét , đánh giả  HS nhớ và đọc thuộc  - HS chia nhóm có thể nói về điều minh thích gặp trong giấc mơ ( có thể theo gợi ý hoặc không theo gợi ý ) . Từng HS trong nhóm nói về điều mình thích gặp trong giấc mơ hoặc chia theo nhóm đôi và hỏi - đáp theo câu hỏi gợi ý : Đại diện một vài nhóm nói trước lớp , các bạn nhận xét 7. |
| **IV. Điều chỉnh sau bài học:**  **………………………………………………………………………………………**  **………………………………………………………………………………………**  **………………………………………………………………………………………** | |

**--------------------------------**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**Môn học: TIẾNG VIỆT Lớp: 1B**

**Tên bài học: Ngày mới bắt đầu (T1-2)**

**Số tiết: 02 Tiết PPCT: 333-334**

**Thời gian thực hiện: Thứ tư ngày 27 tháng 4 năm 2022**

**I. Yêu cầu cần đạt về:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Phát triển kĩ năng đọc thông qua việc đọc đúng, rõ ràng một VB tự sự ngắn và đơn giản, kể lại một trải nghiệm từ ngôi thứ ba, có lời thoại; hiểu và trả lời đúng các câu hỏi có liên quan đến VB; quan sát, nhận biết được các chi tiết trong tranh và suy luận từ tranh được quan sát.

- Phát triển kĩ năng viết thông qua hoạt động viết lại đúng câu trả lời cho câu hỏi trong VB đọc; hoàn thiện cầu dựa vào những từ ngữ cho sản và viết lại đúng cậu đã hoàn thiện; nghe viết một đoạn ngắn.

- Phát triển kĩ năng nói và nghe thông qua hoạt động trao đổi về nội dung của VB và nội dung được thể hiện trong tranh

**2. Năng lực chung:**

- Năng lực tự chủ và tự học: có ý thức học tập và hoàn thành nội dung bài học.

- Năng lực hợp tác: Biết trao đổi với bạn và gia đình.

- Năng lực giải quyết vấn đề: Hoàn thành tốt các nội dung cô giáo yêu cầu.

**3.Phẩm chất**

- Yêu thích môn học

- Bồi dưỡng phẩm chất chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm.

**II. Đồ dùng dạy học:**

**1*.Giáo viên***

- Máy tính, ti vi để chiếu hình ảnh của bài học, bài giảng Power point.

- SGK, SGV

***2. Học sinh***

- SGK, VBT, bảng con.

- Đồ dùng học tập

**III. Hoạt động dạy học**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động khởi động**  - Ôn : HS nhắc lại tên bài học trước và nói về một số điều thú vị mà HS học được từ bài học đó ,  - Khởi động :  + GV yêu cầu HS quan sát tranh và trao đổi nhóm để trả lời các câu hỏi :  a . Em thấy những gì trong tranh ?  b . Cảnh vật và con người trong tranh như thế nào ?  ( Có thể chiếu clip đã chuẩn bị , clip phải vui nhộn để HS hiểu buổi sáng thường được bắt đầu với năng lượng dồi dào nhất )  + GV và HS thống nhất nội dung câu trả lời ra .  a.Tranh buổi sáng , hoa cỏ đẫm sương mọi người tập thể dục ;  b . Cảnh vật và con người trong tranh tươi vui , đầy sức sống , ... ) , sau đó dẫn vào bài đọc Ngày mới bắt đầu.  **2. Đọc**  - GV đọc mẫu toàn VB .  + Một số HS đọc nối tiếp từng câu văn 1. GV hướng dẫn HS luyện đọc một số từ ngữ có thể khó đối với HS ( tỉnh , chiều , chuồng , kiếm , ... ) .  + Một số HS đọc nối tiếp từng câu lần 2 , GV hướng dẫn HS đọc những câu dài . ( VD : Buổi sáng tinh mơ , / mặt trời nhỏ lên đỏ rực . Những tia nắng toả khắp nơi , đánh thức mọi vật . )  HS đọc đoạn  + Một số HS đọc nối tiếp từng đoạn , 2 lượt  + GV giải thích nghĩa của một số từ ngữ trong bài ( tinh mơ: sáng sớm , trời còn mở mở : lục tục : tiếp theo nhau một cách tự nhiên , không phải theo trật tự sắp xếp từ trước ) .  + HS đọc đoạn theo nhóm  - HS và GV đọc toàn VB  + 1- 2 HS đọc thành tiếng toàn VB .  + GV đọc lại toàn VB và chuyển tiếp sang phần trả lời câu hỏi. | HS nhắc lại  + Một số ( 2 - 3 ) HS trả lời câu hỏi . Các HS khác có thể bổ sung nếu câu trả lời của các bạn chưa đầy đủ hoặc có câu trả lời khác  - HS lắng nghe  - HS đọc câu  - HS đọc đoạn  1 - 2 HS đọc thành tiếng toàn VB |
| **Tiết 2** | |
| **3. Trả lời câu hỏi**  - GV hướng dẫn HS làm việc nhóm để tìm hiểu VB và trả lời các câu hỏi .  a . Buổi sáng , cải gi đánh thức mọi vật ?  b. Sau khi thức giấc , các con vật làm gì ?  c . Bé làm gì sau khi thức dậy ?  GV đọc từng câu hỏi và gọi đại diện một số nhóm trình bày câu trả lời của mình các nhóm khác nhận xét , đánh giá .  GV và HS thống nhất câu trả lời  a . Buổi sáng tia nắng đánh thức mọi vật ;  b . Sau khi thức giấc , chim bay ra khỏi tố , cất tiếng hót ; ong bay đi kiểm sát ; gà mẹ dẫn con đi kiếm mồi ;  c . Sau khi thức dậy , bể chuẩn bị đến trường  **4. Viết vào vở câu trả lời cho câu hỏi a và cở mục 3**  - GV nhắc lại câu trả lời đúng cho câu hỏi a và b ( có thể trình chiếu lên bảng một lúc để HS quan sát ) và hướng dẫn HS viết câu trả lời vào vở  Buổi sáng , tia nắng đánh thức mọi vật  Sau khi thức dậy , bé chuẩn bị đến trường  - GV lưu ý HS viết hoa chữ cái đầu cầu ; đặt dấu chấm , dấu phẩy đúng vị trí .  - GV kiểm tra và nhận xét bài của một số HS. | HS làm việc nhóm ( có thể đọc to từng câu hỏi ) , cùng nhau trao đổi và câu trả lời cho từng câu hỏi  HS quan sát và viết câu trả lời vào vở |
| **IV. Điều chỉnh sau bài học:**  **………………………………………………………………………………………**  **………………………………………………………………………………………**  **………………………………………………………………………………………** | |

**-------------------------------------**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**Môn học: Toán Lớp: 1B**

**Tên bài học: Các ngày trong tuần (T2)**

**Số tiết: 01 Tiết PPCT: 137**

**Thời gian thực hiện: Thứ tư ngày 27 tháng 4 năm 2022**

**I. Yêu cầu cần đạt về:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Nhận biết được các ngày trong một tuần lễ, một tuần lễ có 7 ngày.

- Bước đầu làm quen và hiểu các khái niệm “hôm qua”, “hôm nay”, “ngày mai”.

**2. Năng lực chung:**

- Năng lực tự chủ và tự học: có ý thức học tập và hoàn thành nội dung bài học.

- Năng lực hợp tác: Biết trao đổi với bạn và gia đình.

- Năng lực giải quyết vấn đề: Hoàn thành tốt các nội dung cô giáo yêu cầu.

**3.Phẩm chất:**

- Rèn luyện tính cẩn thận, nhanh nhẹn, góp phần phát triển tư duy và suy luận, năng lực giao tiếp toán học.

- Bồi dưỡng phẩm chất chăm chỉ , cẩn thận khi học và trung thực khi làm bài.

**II. Đồ dùng dạy học:**

**1*.Giáo viên***

- Máy tính, ti vi để chiếu hình ảnh của bài học, bài giảng PP.

- SGK

- Bộ đồ dùng học toán 1.

***2. Học sinh***

- SGK, VBT, bảng con.

- Đồ dùng học tập

**III. Hoạt động dạy học**

**Tiết 2**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động khởi động**  - GV cho HS chơi trò chơi 5 cánh hoa vui  - GV nhận xét, dẫn vào bài  **2. Hoạt đọng luyện tập thực hành**  **\* Bài 1:Tìm đường về nhà.**  **-**GV chiếu bài lên bảng cho HS quan sát.  *-*GV gọi HS nêu yêu cầu bài tập.  - GV dẫn dắt bài: *Bạn ốc sên bị quên đường về nhà. Chúng ta cần tìm đường về nhà cho bạn ốc sên. Con đường này rất đặc biệt. Nó phải đi qua tất cả những viên đá, nhưng mỗi viên đá* *chỉ được đi qua 1 lần.*  -Gv yêu cầu HS thảo luận nhóm 5 và tìm đáp án đúng theo yêu cầu bài tập.  -GV mời đại diện nhóm lên trình bày trước lớp.  -Gv nhận xét và chốt ý, tuyên dương nhóm làm nhanh và chính xác.  **\* Bài 2: Xem thời khóa biểu của bạn Rô-bốt rồi trả lời.**  **-**GV chiếu bài lên bảng cho HS quan sát.  *-*GV gọi HS nêu yêu cầu bài tập.  -GV cho HS đọc nối tiếp cột nội dung các ngày.  - Gv mời HS đọc yêu cầu  *a/ Ro-bốt học những mộn học gì trong ngày thứ ba?*  -GV mời HS trả lời cá nhân.  -GV nhận xét.  - Gv mời HS đọc yêu cầu  *b/.Rô bốt học Tiếng việt vào những ngày nào trong tuần?*  *-*GV hướng dẫn HS cách quan sát Thời Khóa biểu để tìm những ngày Rô bốt có học môn Tiếng việt.  *-*GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi và trình bày vào phiếu nhóm bằng cách đánh dấu vào các ngày Rô bốt có học môn Tiếng việt theo bảng sau:   |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | | Thứ hai | Thứ ba | Thứ tư | Thứ năm | Thứ sáu | |  |  |  |  |  |   -GV mời đại diện nhóm lên trình bày trước lớp.  -Gv nhận xét và chốt ý, tuyên dương nhóm làm nhanh và chính xác.  **\* Bài 3: Rô bốt đi du lịch. Hành trình đi du lịch của rô bốt qua các địa điểm 1-2-3-4-5-6-7**  **-**GV chiếu bảng đồ lên bảng cho HS quan sát.  **-**Gv đặt câu hỏi gợi ý:  *+Bức tranh mô tả gì?*  *+Em thấy những gì trên bức tranh?*  -GV giải thích cụ thể: “”*Từ thứ hai, bạn Rô bốt bắt dầu chuyến du lịch xuyên Việt trong 1 tuần qua 7 địa điểm. Địa điểm đầu tiên mà bạn Rô* *bốt chọn trong chuyến đi là Cao Bằng*.””  -Gv lưu ý HS xác định ngày trong tuần tương ứng với số hiệu các địa điểm.  1(thứ hai) – 2 (thứ ba) – 3 (thứ tư) – 4 (thứ năm) – 5 (thứ sáu) – 6 (thứ bảy) – 7 (chủ nhật)  -Gv gọi HS đọc các câu hỏi :  *a/.Thứ ba, Rô bốt ở đâu?*  *b/.Thứ mấy Rô bốt ở Đà Nẵng?*  *c/. Rô bốt kết thúc hành trình vào ngày nào trong tuần?*  *-*Gv yêu cầu HS thảo luận nhóm 4 tìm câu trả lời tương ứng.  -GV mời Đại diện các nhóm lên trình bày.  -GV nhận xét và chốt ý, tuyên dương nhóm nhanh và đúng.  **3. Hoạt động 3: Củng cố - dặn dò:**  **-**Gv mời HS nhắc lại nội dung bài học  - GV nhận xét chung giờ học và HS chuẩn bị bài mới | - HS chơi  -HS quan sát  -HS đọc to.  - HS lắng nghe  -HS thảo luận nhóm 5  -Đại diện nhóm lên trình bày.  - HS lắng nghe  -HS quan sát  -HS đọc to.  -Hs đọc nối tiếp.  -HS đọc to.  -HS trả lời cá nhân.  *+lắp ghép hình, máy tính, bay.*  - HS lắng nghe  -HS đọc to.  -HS quan sát TKB  -HS thảo luận nhóm và tìm các ngày Rô bốt có học môn Tiếng việt.  -Đại diện nhóm lên trình bày.  *Thứ hai, thứ tư, thứ sáu*  - HS lắng nghe  -HS quan sát  - HS lắng nghe  -HS trả lời  - HS lắng nghe  -HS đọc to  -HS thảo luận nhóm  -HS lên trình bày  *a/.Hà Nội*  *b/. Thứ năm*  *c/.Chủ nhật*  -HS nêu.  - HS lắng nghe |
| **IV. Điều chỉnh sau bài học:**  **………………………………………………………………………………………**  **………………………………………………………………………………………**  **………………………………………………………………………………………** | |

**----------------------------------**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**Môn học: TIẾNG VIỆT (ôn) Lớp: 1B**

**Tên bài học: Luyện tập, thực hành củng cố kĩ năng**

**Số tiết: 01 Tiết PPCT: 335**

**Thời gian thực hiện: Thứ tư ngày 27 tháng 4 năm 2022**

**I. Yêu cầu cần đạt về:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Phát triển kĩ năng đọc thông qua việc đọc đúng , rõ ràng một bài thơ , hiểu và trả lời đúng các câu hỏi có liên quan đến nội dung bài thơ , nhận biết một số tiếng cũng vần với nhau , củng cố kiến thức về vần , thuộc lòng một khổ thơ và cảm nhận được vẻ đẹp của bài thơ qua vần và hình ảnh thơ , quan sát , nhận biết được các chi tiết trong tranh và suy luận tử tranh được quan sát.

**2. Năng lực chung:**

- Năng lực tự chủ và tự học: có ý thức học tập và hoàn thành nội dung bài học.

- Năng lực hợp tác: Biết trao đổi với bạn và gia đình.

- Năng lực giải quyết vấn đề: Hoàn thành tốt các nội dung cô giáo yêu cầu.

**3.Phẩm chất**

- Yêu thích môn học

- Bồi dưỡng phẩm chất chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm.

**II. Đồ dùng dạy học:**

**1*.Giáo viên***

- Máy tính, ti vi để chiếu hình ảnh của bài học, bài giảng Power point.

- SGK, SGV

***2. Học sinh***

- SGK, VBT, bảng con.

- Đồ dùng học tập

**III. Hoạt động dạy học**

**Tiết 1**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động khởi động**  - GV cho HS nhắc lại những bài đã học  **2. Hoạt động luyện tập- thực hành**  **Viết một câu phù hợp với tranh**  - GV nêu nhiệm vụ: yêu câu HS quan tranh 125 SHS về cảnh bình minh (Ông mặt trời thức dậy, bình minh lên, chim ra khỏi tổ, cất tiếng hót)  - GV có thể gợi ý thêm về tranh bằng cách đặt câu hỏi như: Khuyến khích các ý tưởng mang rõ dấu ấn cá nhân.  + Tranh vẽ cái gì?  + Em thấy những gì trong tranh này?  + Điều gì em thấy thú vị nhất?  - HS thực hiện thảo luận nhóm 4  - Một số HS trình bày kết quả trao đổi của nhóm.  - GV yêu cầu HS viết vào vở một câu về tranh dựa trên kết quả quan sát và trao đổi trong nhóm của mình?  **3. Hoạt động vận dụng, thực hành**  - GV yêu cầu HS về nhà viết 1 câu tả một cảnh em yêu thích vào buổi sáng | - HS nhắc lại  - HS lắng nghe  - HS trả lời  - HS trả lời  - HS trả lời  - HS thảo luận nhóm 4  - HS trả lời |
| **IV. Điều chỉnh sau bài học:**  **………………………………………………………………………………………**  **………………………………………………………………………………………**  **………………………………………………………………………………………** | |

**----------------------------------**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**Môn học: TIẾNG VIỆT (ôn) Lớp: 1B**

**Tên bài học: Luyện tập, thực hành củng cố kĩ năng**

**Số tiết: 01 Tiết PPCT: 336-337**

**Thời gian thực hiện: Chiều Thứ tư ngày 27 tháng 4 năm 2022**

**I. Yêu cầu cần đạt về:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Phát triển kĩ năng đọc thông qua việc đọc đúng , rõ ràng một bài thơ , hiểu và trả lời đúng các câu hỏi có liên quan đến nội dung bài thơ , nhận biết một số tiếng cũng vần với nhau , củng cố kiến thức về vần , thuộc lòng một khổ thơ và cảm nhận được vẻ đẹp của bài thơ qua vần và hình ảnh thơ , quan sát , nhận biết được các chi tiết trong tranh và suy luận tử tranh được quan sát.

**2. Năng lực chung:**

- Năng lực tự chủ và tự học: có ý thức học tập và hoàn thành nội dung bài học.

- Năng lực hợp tác: Biết trao đổi với bạn và gia đình.

- Năng lực giải quyết vấn đề: Hoàn thành tốt các nội dung cô giáo yêu cầu.

**3.Phẩm chất**

- Yêu thích môn học

- Bồi dưỡng phẩm chất chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm.

**II. Đồ dùng dạy học:**

**1*.Giáo viên***

- Máy tính, ti vi để chiếu hình ảnh của bài học, bài giảng Power point.

- SGK, SGV

***2. Học sinh***

- SGK, VBT, bảng con.

- Đồ dùng học tập

**III. Hoạt động dạy học**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động khởi động**  - Gv cho HS nghe bài hát “Trong giấc mơ buổi sáng”  **2. Hoạt đông luyện tập thực hành**  \*GV gọi HS lên đọc bài đã học  **\* Viết một câu phù hợp với tranh**  - GV nêu nhiệm vụ: yêu câu HS quan tranh 127 SHS về cảnh em bé ngủ và mơ về bầu trời.  - GV có thể gợi ý thêm về tranh bằng cách đặt câu hỏi như: Khuyến khích các ý tưởng mang rõ dấu ấn cá nhân.  + Tranh vẽ cái gì?  + Em thấy những gì trong tranh này?  + Điều gì em thấy thú vị nhất?  - HS thực hiện thảo luận nhóm 4  - Một số HS trình bày kết quả trao đổi của nhóm.  - GV yêu cầu HS viết vào vở một câu về tranh dựa trên kết quả quan sát và trao đổi trong nhóm của mình?  **3. Hoạt động vận dụng, thực hành**  - GV yêu cầu HS về nhà viết 1 câu tả một cảnh em yêu thích vào lúc bình minh lên | - HS nghe  - HS đọc |
| **IV. Điều chỉnh sau bài học:**  **………………………………………………………………………………………**  **………………………………………………………………………………………**  **………………………………………………………………………………………** | |

**-------------------------------------**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**Môn học: Toán Lớp: 1B**

**Tên bài học: Ôn tập**

**Số tiết: 01 Tiết PPCT: 138**

**Thời gian thực hiện: Thứ tư ngày 27 tháng 4 năm 2022**

**I. Yêu cầu cần đạt về:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Nhận biết được các ngày trong một tuần lễ, một tuần lễ có 7 ngày

Bước đầu làm quen và hiểu các khái niệm “hôm qua”, “hôm nay”, “ngày mai”

**2. Năng lực chung:**

- Năng lực tự chủ và tự học: có ý thức học tập và hoàn thành nội dung bài học.

- Năng lực hợp tác: Biết trao đổi với bạn và gia đình.

- Năng lực giải quyết vấn đề: Hoàn thành tốt các nội dung cô giáo yêu cầu.

**3.Phẩm chất:**

- Rèn luyện tính cẩn thận, nhanh nhẹn, góp phần phát triển tư duy và suy luận, năng lực giao tiếp toán học.

- Bồi dưỡng phẩm chất chăm chỉ , cẩn thận khi học và trung thực khi làm bài.

**II. Đồ dùng dạy học:**

**1*.Giáo viên***

- Máy tính, ti vi để chiếu hình ảnh của bài học, bài giảng PP.

- SGK

- Bộ đồ dùng học toán 1.

***2. Học sinh***

- SGK, VBT, bảng con.

- Đồ dùng học tập

**III. Hoạt động dạy học**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động khởi động**  - Ổn định tổ chức: cho HS NhẢY vận động  GV hỏi  Một tuần có mấy ngày? Đó là ngày nào?  Gv dẫn dắt vào bài – ghi bảng  **2. Hoạt động luyện tập thực hành**  **BÀI 1**: Viết ngày thích hợp vào chỗ chấm (Vở BT/77)  GV nêu yêu cầu lại  GV theo dõi giúp đỡ HS chậm tiến –dương  Chấm 1 số bài nhận xét – tuyên dương  - **BÀI 2**:Dưới đây là số thuyền bạn Mai gấp được trong một tuần ( Vở BT/ 77)  GV cho HS quan sát hình vẽ trong SGK để các em tự nêu vấn đề (bài toán) cần giải quyết các em có thể nêu: Mai gấp được 6 chiếc thuyền vào ngày nào?  GV theo dõi giúp đỡ HS chậm tiến, tiếp thu chậm  - GV hướng dẫn HS tự nêu câu trả lời:  - **BÀI 3**:Nối quả táo với giỏ thích hợp (theo mẫu) Vở BT/ 78  GV yêu cầu HS  GV dẫn dắt HS hôm nay là thứ tư, ngày mai, hôm qua để HS nhớ và hiểu các khái niệm “hôm qua”, “hôm nay”, “ ngày mai”  GV phát phiếu BT  GV theo dõi giúp đỡ HS chậm tiến, tiếp thu chậm  GV chấm bài, nhận xét – tuyên dương  **3. Hoạt động vận dụng thực hành**  Trò chơi: ĐỦ MỘT TUẦN  Luật chơi: 1 bạn đầu tiên sẽ nói bất kì một ngày trong tuần, bạn kế bên phải sẽ nói ngày tiếp theo ( nếu người điều khiển yêu cầu: đếm tới, đủ một tuần) hoặc người bên trái sẽ lùi lại một ngày ( nếu người điểu khiển yêu cầu đếm lui, đủ một tuần.  Sau khi nói đủ một tuần thì tất cả 7 bạn vừa chơi đồng thanh hô: ĐỦ MỘT TUẦN.  GV nhận xét – tuyên dương  - Chuẩn bị sưu tầm một tờ lịch hằng ngày mà em thích để học tiết toán sau | - HS vận động  -1-2 HS trả lời  - HS theo dõi  - HS đọc yêu cầu  - HS quan sát tranh  Thảo luận nhóm 2  Đại diện trình bày ý kiến – Lớp nhận xét – đồng thanh  HS làm vở  - HS đọc yêu cầu  HS quan sát tranh và nêu số thuyền Mai gấp được trong một tuần  HS thảo luận N2 trả lời câu hỏi  HS nhắc lại.  HS đọc yêu cầu  HS quan sát tranh và nêu bài mẫu hôm qua, thứ ba  HS thảo luận N2 trả lời câu hỏi và nối  HS nhận xét  - HS tham gia trò chơi |
| **IV. Điều chỉnh sau bài học:**  **………………………………………………………………………………………**  **………………………………………………………………………………………**  **………………………………………………………………………………………** | |

**--------------------------------**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**Môn học: TIẾNG VIỆT Lớp: 1B**

**Tên bài học: Ngày mới bắt đầu (T3-4)**

**Số tiết: 02 Tiết PPCT: 338-339**

**Thời gian thực hiện: Thứ năm ngày 28 tháng 4 năm 2022**

**I. Yêu cầu cần đạt về:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Phát triển kĩ năng đọc thông qua việc đọc đúng, rõ ràng một VB tự sự ngắn và đơn giản, kể lại một trải nghiệm từ ngôi thứ ba, có lời thoại; hiểu và trả lời đúng các câu hỏi có liên quan đến VB; quan sát, nhận biết được các chi tiết trong tranh và suy luận từ tranh được quan sát.

- Phát triển kĩ năng viết thông qua hoạt động viết lại đúng câu trả lời cho câu hỏi trong VB đọc; hoàn thiện cầu dựa vào những từ ngữ cho sản và viết lại đúng cậu đã hoàn thiện; nghe viết một đoạn ngắn.

- Phát triển kĩ năng nói và nghe thông qua hoạt động trao đổi về nội dung của VB và nội dung được thể hiện trong tranh

**2. Năng lực chung:**

- Năng lực tự chủ và tự học: có ý thức học tập và hoàn thành nội dung bài học.

- Năng lực hợp tác: Biết trao đổi với bạn và gia đình.

- Năng lực giải quyết vấn đề: Hoàn thành tốt các nội dung cô giáo yêu cầu.

**3.Phẩm chất**

- Yêu thích môn học

- Bồi dưỡng phẩm chất chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm.

**II. Đồ dùng dạy học:**

**1*.Giáo viên***

- Máy tính, ti vi để chiếu hình ảnh của bài học, bài giảng Power point.

- SGK, SGV

***2. Học sinh***

- SGK, VBT, bảng con.

- Đồ dùng học tập

**III. Hoạt động dạy học**

**Tiết 3**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5. Chọn từ ngữ để hoàn thiện câu và viết câu vào vở**  GV hướng dẫn HS làm việc nhóm để chọn từ ngữ phủ hợp và hoàn thiện câu .  GV yêu cầu đại diện một số nhóm trình bày kết quả .  GV và HS thống nhất các câu hoàn chỉnh .  a.. Những tia nắng buổi sáng mở đầu một ngày mới ;  b . Mấy chú chim chích choè đang hót vang trên cành cây  - GV yêu cầu HS viết câu hoàn chỉnh vào vở . GV kiểm tra và nhận xét bài của một số HS  **6. Quan sát tranh và dùng từ ngữ trong khung để nói theo tranh**  GV giới thiệu tranh và hướng dẫn HS quan sát tranh .  GV yêu cầu HS làm việc nhóm , quan sát tranh và trao đổi trong nhóm theo nội dung tranh , có dùng các từ ngữ đã gợi ý .  Tranh vẽ ai , vào khoảng thời gian nào , mọi người đang làm gì ? Liên hệ với buổi sáng trong gia đình em . Lưu ý cho HS dùng các từ ngữ gợi ý : buổi sáng , bố , mẹ và em , Tranh chỉ là những gợi ý ban đầu . HS có thể tự do phát triển lời nói cả nhân về buổi sáng trong gia đình em ) .  GV gọi một số HS trình bày kết quả nói theo tranh . HS và GV nhận xét. | HS làm việc nhóm để chọn từ ngữ phủ hợp và hoàn thiện  HS làm việc nhóm , quan sát tranh và trao đổi trong nhóm theo nội dung tranh , có dùng các từ ngữ đã gợi ý |
| **Tiết 4** | |
| **7. Nghe viết**  - Nghe viết GV đọc to cả đoạn văn . ( Nắng chiếu vào tổ chim . Chim bay ra khỏi tổ , cất tiếng hót . Nắng chiếu vào tổ ong . Ong bay đi kiếm mật . Nắng chiếu vào nhà , gọi bé thức dậy đến trường . ) GV lưu ý HS một số vần đề chính tả trong đoạn viết .  + Viết lùi đấu dòng . Viết hoa chữ cái đầu cầu , kết thúc câu có dấu chấm . GV yêu cầu HS ngồi đúng tư thế , cầm bút đúng cách .  Đọc và viết chính tả :  + GV đọc từng câu cho HS viết . Những câu dài cần đọc theo từng cụm từ ( Nẵng chiếu vào tổ chim . Chim bay ra khỏi tổ , cất tiếng hót . Nắng chiếu vào tổ ong . Ông bay đi kiếm thật . / Nắng chiếu vào nhà , gọi bé thức dậy đến trường . ) .  Mỗi cụm từ đọc 2 - 3 lần , GV cần đọc rõ ràng , chậm rãi , phù hợp với tốc độ viết của HS .  + Sau khi HS viết chính tả , GV đọc lại một lần toàn đoạn văn và yêu cầu HS rả Soát lỗi  + HS đổi vở cho nhau để rà soát lại .  + GV kiểm tra và nhận xét bài của một số HS  **8. Tìm trong hoặc ngoài bài đọc Ngày mới bắt đầu từ ngữ có tiếng chứa vần iêu , iu , uông , uôn**  GV nêu nhiệm vụ và lưu ý HS từ ngữ cần tìm có thể có ở trong bài hoặc ngoài bài . HS làm việc nhóm đôi để tìm và đọc thành tiếng từ ngữ có tiếng chứa các vần iêu , iu , uông , uôn  - HS nêu những từ ngữ tìm được . GV viết những từ ngữ này lên bảng.  **9. Hát một bài và cùng nhau vận động theo nhịp điệu của bài hát**  - GV có thể chiếu phần lời bài hát lên bàng hoặc dùng các phương tiện phù hợp khác , GV hát minh hoạ hoặc mở bằng . HS hát theo . Cả lớp đứng dậy , vừa hát vừa làm các động tác thể dục , vận động cho khoẻ người  **10. Hoạt động vận dụng**  GV yêu cầu HS nhắc lại những nội dung đã học .  GV tóm tắt lại những nội dung chính ( GV nhấn mạnh lợi ích của việc dậy sớm và tập thể dục , khuyến khích HS dậy sớm và tập thể dục thường xuyên ) .  GV tiếp nhận ý kiến phản hồi của HS về bài học .  GV nhận xét , khen ngợi , động viên HS | - HS lắng nghe  HS ngồi đúng tư thế , cầm bút đúng cách .  HS viết  + HS đổi vở cho nhau để rà soát lỗi  HS làm việc nhóm đôi để tìm và đọc thành tiếng từ ngữ có tiếng chứa các vần iêu , iu , uông , uôn    Một số ( 2 - 3 ) HS đánh vần , đọc trơn ; mỗi HS chỉ đọc một số từ ngữ . Lớp đọc đồng thanh một số lần  HS nói cảm nhận về hoạt động này : cảm thấy vui , khoẻ , thích tập thể dục , ...  HS nêu ý kiến về bài học ( hiểu hay chưa hiểu , thích hay không thích , cụ thể ở những nội dung hay hoạt động nào ) . |
| **IV. Điều chỉnh sau bài học:**  **………………………………………………………………………………………**  **………………………………………………………………………………………**  **………………………………………………………………………………………** | |

**-------------------------------------**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**Môn học: Toán Lớp: 1B**

**Tên bài học: Thực hành xem lịch và giờ (T1)**

**Số tiết: 01 Tiết PPCT: 139**

**Thời gian thực hiện: Thứ sáu ngày 29 tháng 4 năm 2022**

**I. Yêu cầu cần đạt về:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Giải quyết được các vấn đề thực tế đơn giản liên quan đến đọc đúng giờ trên đồng hồ.

- Biết xem lịch để xác định các ngày trong tuần.

**2. Năng lực chung:**

- Năng lực tự chủ và tự học: có ý thức học tập và hoàn thành nội dung bài học.

- Năng lực hợp tác: Biết trao đổi với bạn và gia đình.

- Năng lực giải quyết vấn đề: Hoàn thành tốt các nội dung cô giáo yêu cầu.

**3.Phẩm chất:**

- Rèn luyện tính cẩn thận, nhanh nhẹn, góp phần phát triển tư duy và suy luận, năng lực giao tiếp toán học.

- Bồi dưỡng phẩm chất chăm chỉ , cẩn thận khi học và trung thực khi làm bài.

**II. Đồ dùng dạy học:**

**1*.Giáo viên***

- Máy tính, ti vi để chiếu hình ảnh của bài học, bài giảng PP.

- SGK

- Bộ đồ dùng học toán 1.

***2. Học sinh***

- SGK, VBT, bảng con.

- Đồ dùng học tập

**III. Hoạt động dạy học**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động khởi động**  - GV cho HS chơi trò chơi Việt Nam thân yêu.  - Gv nhận xét, dẫn vào bài  **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới**  **-**Gv mang tờ lịch thật đính lên bảng yêu cầu HS quan sát.  -GV giới thiệu trực quan các thông số chính xuất hiện trên tờ lịch : *ngày... tháng.... thứ....*  -GV chiếu hình ảnh tờ lịch trong SGK yêu cầu HS quan sát.  -GV hỏi HS “*Thứ năm, ngày mấy?”*  -GV nhận xét.  -Gv yêu cầu HS quan sát tiếp ô bên phải và hỏi:  *+Sau khi bóc đi tờ lịch thứ năm, ngày 28 chúng ta sẽ thấy tờ lịch gì?*  *+ Sau khi bóc đi tờ lịch thứ sáu, ngày 29 chúng ta sẽ thấy tờ lịch gì?*  *+Có bạn nào đoán được, nếu bóc đi tờ lịch thứ sáu, ngày 29 chúng ta sẽ thấy tờ lịch nào không?*  -Gv yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi và trả lời các câu hỏi trên  -GV mời đại diện các nhóm lên trình bày.  -GV nhận xét, chốt ý.  **3. Hoạt động Thực hành – luyện tập**  **\* Bài 1:Tìm gốc cây thích hợp cho mỗi chú sóc, biết thứ ba là ngày 22.**  -Gv chiếu bài tập cho HS quan sát.  -GV mời 2 HS nêu yêu cầu bài tập.  -Gv gợi ý thêm:  +“*Mỗi chú sóc cần tìm gốc cây thích hợp cho mình và mỗi gốc cây chỉ là nhà của duy nhất một chú sóc.”*  *+Thứ ba là ngày 22 thì thứ tư sẽ là ngày bao nhiêu?*  -GV phát phiếu cho HS thảo luận nhóm 4 và trình bày vào phiếu.  -GV mời đại diện các nhóm lên trình bày.  -Gv nhận xét và chốt ý, tuyên dương nhóm làm nhanh và chính xác.  **\* Bài 2:**  - GV nhắc lại khái niệm “ hôm qua, hôm nay, ngày mai”  - GV chiếu bài tập cho HS quan sát.  -GV mời HS nêu yêu cầu bài tập.  -GV phát phiếu cho HS thảo luận nhóm đôi và trình bày vào phiếu.  -GV mời đại diện các nhóm lên trình bày.  -Gv nhận xét và chốt ý, tuyên dương nhóm làm nhanh và chính xác.  **\* Bài 3:Quan sát tranh rồi trả lời**  -Gv chiếu bài tập cho HS quan sát.  -GV mời HS nêu yêu cầu bài tập.  *a/.Bạn Mai đã xé đi bao nhiêu tờ lịch?*  *b/.Em có biết ngày 19 là ngày thứ mấy trong tuần không?*  -Câu a: Gv hướng dẫn HS liệt kê những tờ lịch đã xé đi và đếm và hướng dẫn thêm cách làm phép trừ ( 19-16=3 ngày) đối với HS khá giỏi)  -Câu b: Gv hướng dẫn HS lập bảng   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | *Ngày 16* | *Ngày 17* | *Ngày 18* | *Ngày 19* | | *Thứ tư* |  |  |  |   *-*Gv phát phiếu và yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi, tìm câu trả lời tương ứng.  -GV yêu cầu đại diện các nhóm lên trình bày.  -GV nhận xét và chốt ý, tuyên dương nhóm nhanh và đúng.  **4. Hoạt động vận dụng:**  **-**Gv mời HS nhắc lại nội dung bài học  - Gv yêu cầu HS về nhà xem trên lịch của gia đình mình | - HS chơi  -HS quan sát  - HS lắng nghe  -HS quan sát  -HS trả lời : *Thứ năm, ngày 28*  - HS lắng nghe  - HS quan sát và lắng nghe  -HS thảo luận nhóm  - Đại diện các nhóm lên trình bày  - HS lắng nghe  -HS quan sát  -HS đọc yêu cầu  - HS lắng nghe  -HS thảo luận nhóm 4  - Đại diện các nhóm lên trình bày  *Thứ tư,* *ngày 23. Thứ năm ngày 24, Thứ sáu ngày 25*  - HS lắng nghe  - HS lắng nghe  -HS quan sát  -HS đọc yêu cầu  -HS thảo luận nhóm  - Đại diện các nhóm lên trình bày  a*/. Ngày 21- ngày mai, Ngày 19- hôm qua*  *b/. Hôm nay-ngày 21, Ngày mai-ngày 22*  - HS lắng nghe  -HS quan sát  -HS đọc yêu cầu  -HS lắng nghe  -HS thảo luận nhóm  - Đại diện các nhóm lên trình bày  *Bạn Mai đã xé 3 tờ lịch.*  *Ngày 19 là thứ bảy*  - HS lắng nghe  -Hs nhắc lại. |
| **IV. Điều chỉnh sau bài học:**  **………………………………………………………………………………………**  **………………………………………………………………………………………**  **………………………………………………………………………………………** | |

**--------------------------------**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**Môn học: TIẾNG VIỆT Lớp: 1B**

**Tên bài học: Hỏi mẹ (T1-2)**

**Số tiết: 02 Tiết PPCT: 340-341**

**Thời gian thực hiện: Thứ sáu ngày 29 tháng 4 năm 2022**

**I. Yêu cầu cần đạt về:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Phát triển kĩ năng đọc thông qua việc đọc đúng , rõ rằng một bài thơ ; hiểu và trả lời đúng các câu hỏi có liên quan đến nội dung bài thơ ; nhận biết một số tiếng cùng vần với nhau , củng cố kiến thức về vần ; thuộc lòng bài thơ và cảm nhận được vẻ đẹp của bài thơ qua vần và hình ảnh thơ ; quan sát , nhận biết được các chi tiết trong tranh và suy luận tử tranh được quan sát.

- Phát triển kĩ năng nói và nghe thông qua hoạt động trao đổi về nội dung của VB và nội dung được thể hiện trong tranh.

- Phát triển phẩm chất và năng lực chung tình yêu đối với thiên nhiên ; ham thích học hỏi , khám phá thế giới xung quanh , khả năng làm việc nhóm : khả năng nhận ra những vần đề đơn giản và đặt câu hỏi .

**2. Năng lực chung:**

- Năng lực tự chủ và tự học: có ý thức học tập và hoàn thành nội dung bài học.

- Năng lực hợp tác: Biết trao đổi với bạn và gia đình.

- Năng lực giải quyết vấn đề: Hoàn thành tốt các nội dung cô giáo yêu cầu.

**3.Phẩm chất**

- Yêu thích môn học

- Bồi dưỡng phẩm chất chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm.

**II. Đồ dùng dạy học:**

**1*.Giáo viên***

- Máy tính, ti vi để chiếu hình ảnh của bài học, bài giảng Power point.

- SGK, SGV

***2. Học sinh***

- SGK, VBT, bảng con.

- Đồ dùng học tập

**III. Hoạt động dạy học**

**Tiết 1**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động khởi động**  Ôn: HS nhắc lại tên bài học trước và nói về một số điều thú vị mà HS học được từ bài học đó .  Khởi động :  + GV yêu cầu HS quan sát tranh và trao đổi nhổm để trả lời các câu hỏi .  a . Em nhìn thấy những gì trong tranh ?  b . Hãy nói về một trong những điều em thấy  + GV và HS thống nhất nội dung câu trả lời , sau đó dẫn vào bài thơ Hỏi mẹ.  **2. Đọc**  GV đọc mẫu toàn bài thơ . Chú ý đọc diễn cảm , ngắt nghỉ đúng nhịp thơ , HS đọc từng dòng thơ  + Một số HS đọc nối tiếp từng dòng thơ lần 1. GV hướng dẫn HS luyện đọc một số từ ngữ có thể khó đối với HS gió , trời xanh , trăng rằm , chăn trâu , lắt , riên , lên , ... ) . + Một số HS đọc nối tiếp từng dòng thơ lần 2. GV hướng dẫn HS cách đọc , ngắt nghỉ dùng dòng thơ , nhịp thơ . ( GV chưa cần dùng thuật ngữ " nhịp thơ ” , chỉ giúp HS đọc theo và từng bước cảm nhận được “ nhịp thơ " một cách tự nhiên ) . HS đọc từng khổ thơ  + GV hướng dẫn HS nhận biết khổ thơ .  + Một số HS đọc nối tiếp từng khố , 2 lượt .  + GV giải thích nghĩa của một số từ ngữ trong bài thơ ( nhuộm : làm thay đổi màu sắc bằng thuốc có màu ; trăng rằm : trăng vào đêm 15 âm lịch hằng tháng ; Cuội : nhân vật cổ tích , ngồi gốc cây đa trên cung trăng ) .  + HS đọc từng khổ thơ theo nhóm .  + Một số HS đọc khố thơ , mỗi HS đọc một khổ thơ . Các bạn nhận xét , đánh giá . HS đọc cả bài thơ  + 1- 2 HS đọc thành tiếng cả bài thơ .  + Lớp đọc đồng thanh cả bài thơ.  **3. Tìm ở cuối các dòng thơ những tiếng cũng vần với nhau**  - GV hướng dẫn HS làm việc nhóm , cùng đọc lại bài thơ và tìm ở cuối các dòng thơ những tiếng cùng vẫn với nhau , HS viết những tiếng tìm được vào vở .  - GV yêu cầu một số HS trình bày kết quả . GV và HS nhận xét , đánh giá .  - GV và HS thống nhất câu trả lời ( trời - đi , phải – mãi , không - công gió – to ). | HS nhắc lại  + Một số ( 2 - 3 ) HS trả lời câu hỏi . Các HS khác có thể bổ sung nếu câu trả lời của các bạn chưa đầy đủ hoặc có câu trả lời khác  - HS lắng nghe  -HS đọc dòng  -HS đọc khổ thơ  - HS ffọc theo nhóm  -1 - 2 HS đọc thành tiếng toàn VB  - Lớp đọc đồng thanh  HS làm việc nhóm , cùng đọc lại bài thơ và tìm ở cuối các dòng thơ những tiếng cùng vẫn với nhau , HS viết những tiếng tìm được vào vở |
| **Tiết 2** | |
| **4. Trả lời câu hỏi**  GV hướng dẫn HS làm việc nhóm để tìm hiểu bài thơ và trả lời các câu hỏi .  a . Bạn nhỏ có những thắc mắc gì ?  b . Theo bạn nhỏ , vì sao chú phi công bay lên thăm Cuội ?  c . Em muốn biết thêm điều gì về thiên nhiên ?  - GV đọc từng câu hỏi và gọi một số HS trình bày câu trả lời . Các bạn nhận xét , đánh giá .  - GV và HS thống nhất câu trả lời .  a . Bạn nhỏ thắc mắc : vì sao có gió , vì sao bầu trời xanh , vì sao ông sao thì bé , trăng rằm tròn to , vì sao Cuột phải chăn trâu mãi , ... ;  b . Theo bạn nhỏ , chi phi công bay lên thăm Cuội vì thấy Cuội buồn ;  c . Câu trả lời mở  **5. Học thuộc lòng**  GV treo bảng phụ hoặc trình chiếu cả bài thơ .  - Một HS đọc thành tiếng bài thơ . GV hướng dẫn HS học thuộc lòng bài thơ bằng cách xoá che dẫn một số từ ngữ trong bài thơ cho đến khi xoả che hết . HS nhớ và đọc thuộc cả những từ ngữ bị xoá / che dần . Chú ý để lại những từ ngữ quan trọng cho đến khi HS thuộc lòng bài thơ  **6. Quan sát tranh và nói về một hiện tượng thiên nhiên**  GV đưa ra một số câu hỏi gợi ý :  Em nhìn thấy những hiện tượng thiên nhiên nào trong bức tranh ?  Em biết gì về những hiện tượng thiên nhiên đó ?  Hiện tượng thiên nhiên mà tm muốn nói là hiện tượng gì ?  Em nhìn thấy hiện tượng đó ở đâu , vào lúc mùa thảo ?  Hiện tượng đó có những đặc điểm gì ?  **7. Hoạt động vận dụng**  GV yêu cầu HS nhắc lại những nội dung đã học .  GV tóm tắt lại những nội dung chính .  GV tiếp nhận ý kiến phản hồi của HS về bài học .  GV nhận xét , khen ngợi , động viên HS | HS làm việc nhóm để tìm hiểu bài thơ và trả lời các câu hỏi  - HS làm việc nhóm ( có thể đọc to từng câu hỏi ) , cùng nhau trao đổi và trả lời từng câu hỏi .  HS nhớ và đọc thuộc  HS nói về một hiện tượng thiên nhiên đã thấy  + HS chia nhỏ , trao đổi về một hiện tượng thiên nhiên .  - Đại diện một vài nhóm nói trước lớp , các bạn nhận xét  HS nêu ý kiến về bài học ( hiểu hay chưa hiểu , thích hay không thích , cụ thể ở những nội dung hay hoạt động nào ) . |
| **IV. Điều chỉnh sau bài học:**  **………………………………………………………………………………………**  **………………………………………………………………………………………**  **………………………………………………………………………………………** | |

**-------------------------------------**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**Môn học: Toán Lớp: 1B**

**Tên bài học: Ôn tập**

**Số tiết: 01 Tiết PPCT: 140**

**Thời gian thực hiện:Chiều Thứ sáu ngày 29 tháng 4 năm 2022**

**I. Yêu cầu cần đạt về:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Nhận biết được các ngày trong một tuần lễ, một tuần lễ có 7 ngày

- Bước đầu làm quen và hiểu các khái niệm “hôm qua”, “hôm nay”, “ngày mai”

**2. Năng lực chung:**

- Năng lực tự chủ và tự học: có ý thức học tập và hoàn thành nội dung bài học.

- Năng lực hợp tác: Biết trao đổi với bạn và gia đình.

- Năng lực giải quyết vấn đề: Hoàn thành tốt các nội dung cô giáo yêu cầu.

**3.Phẩm chất:**

- Rèn luyện tính cẩn thận, nhanh nhẹn, góp phần phát triển tư duy và suy luận, năng lực giao tiếp toán học.

- Bồi dưỡng phẩm chất chăm chỉ , cẩn thận khi học và trung thực khi làm bài.

**II. Đồ dùng dạy học:**

**1*.Giáo viên***

- Máy tính, ti vi để chiếu hình ảnh của bài học, bài giảng PP.

- SGK

- Bộ đồ dùng học toán 1.

***2. Học sinh***

- SGK, VBT, bảng con.

- Đồ dùng học tập

**III. Hoạt động dạy học**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động khởi động**  - Ổn định tổ chức  GV bắt nhịp  GV hỏi hs về khái niệm “hôm qua”, “hôm nay”, “ngày mai”  Gv dẫn dắt vào bài  **2. Hoạt động luyện tập thực hành**  **BÀI 1**: Quan sát tranh rồi Viết vào chỗ chấm cho thích hợp (Vở BT/79)  GV nêu yêu cầu lại  GV theo dõi giúp đỡ HS chậm tiến –dương  Chấm 1 số bài nhận xét – tuyên dương  - **BÀI 2**: Nối mỗi con bướm với bông hoa thích hợp (theo mẫu) Vở BT/ 79)  GV cho HS quan sát hình vẽ trong SGK để các em tự nêu vấn đề (bài toán) cần giải quyết các em có thể nêu: hôm nay là thứ mấy  GV theo dõi giúp đỡ HS chậm tiến, tiếp thu chậm  - GV hướng dẫn HS tự nêu câu trả lời.  - **BÀI 3a/**:Em hãy vẽ đường giúp bạn thỏ thoát khỏi mê cung (Vở BT/ 80)  GV yêu cầu HS  GV dẫn dắt HS Bạn thỏ quên đường thoát khỏi mê cung. Chúng ta cần tìm đường cho bạn thỏ. Con đường này rất đặc biệt. Nó phải đi qua rất nhiều ô cửa nhưng mỗi ô cửa chỉ đi qua môt lần ( cửa sổ đã đi qua không dược đi lại)  GV phát phiếu BT  3b tương tự nhưng viết thứ tự các ngày trong 1 tuần  GV theo dõi giúp đỡ HS chậm tiến, tiếp thu chậm  GV chấm bài, nhận xét – tuyên dương  **3. Hoạt động vận dụng**  HS hát bài: Thứ hai là ngày đầu tuần…..  GV nhận xét – tuyên dương  - Chuẩn bị sưu tầm một tờ lịch hằng ngày mà em thích để học tiết toán sau | - Hát  - Lắng nghe  HS trả lời  HS nhắc lại tên bài  - HS theo dõi  HS đọc yêu cầu  HS quan sát tranh  Thảo luận nhóm 2 trả lời câu hỏi a,b  Đại diện trình bày ý kiến – Lớp nhận xét – đồng thanh  HS làm vở  - HS đọc yêu cầu  HS quan sát tranh và nêu  HS thảo luận N2 trả lời câu hỏi  nêu hôm nay là thứ bảy, ngày mai ...  HS đồng thanh  HS nêu yêu cầu  HS quan sát tranh và nêu cách tìm đường đi cho bạn thỏ  HS thảo luận N2 và vẽ đường đi  HS đồng thanh  HS hát |
| **IV. Điều chỉnh sau bài học:**  **………………………………………………………………………………………**  **………………………………………………………………………………………**  **………………………………………………………………………………………** | |